

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

(Revised 12/14)

File Stamp Date
Ngày Đóng Dấu Hồ Sơ
Case Number / Mã Số Vụ Án _____

Prepared by:

Người biên soạn:

Filer's name, SC#

Tên người nộp đơn, mã số tòa án tối cao

Filer's address

Địa chỉ của người nộp đơn

Filer's phone number

Số điện thoại của người nộp đơn

{Filer's fax phone number}

{Số fax của người nộp đơn}

{Filer's e-mail address}

{Địa chỉ email của người nộp đơn}

Attorney for Judgment Creditor

Luật Sư của Chủ Nợ Theo Phán Quyết

In The District Court of _____ County, Kansas
Tại Tòa Án Quận của Quận _____, Kansas

Judgment Creditor name
Tên Chủ Nợ Theo Phán Quyết

Judgment Creditor
Chủ Nợ Theo Phán Quyết

Case No. / Mã Số Vụ Án _____

vs. / và

Judgment Debtor name
Tên Bên Nợ Theo Phán Quyết

Judgment Debtor
Bên Nợ Theo Phán Quyết

Judgment Debtor address
Địa chỉ Bên Nợ Theo Phán Quyết

Garnishee name
Tên Bên Trích Nợ

Garnishee
Bên Trích Nợ

Garnishee's address
Địa chỉ của Bên Trích Nợ

Garnishee's county
Quận của Bên Trích Nợ

{Garnishee's fax phone number (if known)}

{Số fax của Bên Trích Nợ (nếu biết)}

{Garnishee's e-mail address (if known)}

{Địa chỉ email của Bên Trích Nợ (nếu biết)}

Pursuant to Chapter 61 of Kansas Statutes Annotated
Theo Chương 61 của Luật Lệ Kansas Có Chú Giải

*The translated text on this form was provided by the Kansas Office of Judicial Administration.
Bản dịch của biểu mẫu này được Văn Phòng Quản Lý Tư Pháp Kansas cung cấp.*

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

ANSWER OF GARNISHEE
BẢN TRẢ LỜI CỦA BÊN TRÍCH NỢ

(To Attach Money or Other Intangible Property Other Than Earnings)
(Để Tịch Biên Tiền hoặc Tài Sản Vô Hình Khác Ngoài Thu Nhập)

To be completed by the above named garnishee:

Do bên trích nợ có tên nêu trên hoàn thành:

1. Read carefully the attached Instructions to Garnishee.
Đọc kỹ Hướng Dẫn dành cho Bên Trích Nợ đính kèm.
2. I was served with this garnishment on the ____ day of _____, _____.
Tôi đã được tổng đạt lệnh trích nợ này vào ngày _____.
3. I have not delivered to the judgment debtor any money or other intangible property belonging to him or her, other than earnings, since receiving the order of garnishment.
Kể từ khi nhận được lệnh trích nợ, tôi chưa giao cho bên nợ theo phán quyết bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản vô hình nào khác thuộc về người đó, ngoại trừ thu nhập.
4. If I am a bank, savings and loan association, credit union or finance company, and I am holding any funds, credits or indebtedness belonging to or owing the judgment debtor, the amount to be withheld by me pursuant to this order shall not exceed \$_____.
Nếu tôi là ngân hàng, hiệp hội tiết kiệm và cho vay, liên hiệp tín dụng hoặc công ty tài chính, và tôi đang nắm giữ bất kỳ khoản tiền, tín dụng hoặc khoản nợ nào thuộc về hoặc phải trả bên nợ theo phán quyết, thì số tiền tôi phải giữ lại theo lệnh này sẽ không vượt quá \$_____.
5. **Money or Indebtedness Due.** I hold money or am indebted to the judgment debtor, other than for earnings, as of the date of this answer, in the following manner and amounts:
Tiền hoặc Khoản Nợ Phải Trả. Tính đến ngày lập bản trả lời này, tôi nắm giữ tiền hoặc nợ bên nợ theo phán quyết, ngoại trừ thu nhập, theo cách thức và số tiền sau:

-
-
6. **To be answered by garnishee who is an executor or administrator of an estate.** I am an _____ of the estate of _____, containing funds or intangible property to which the judgment debtor is or may become entitled as a _____, and I understand that the order of garnishment has the effect of attaching and creating a first and prior lien on all such funds or intangible property to which the judgment debtor becomes entitled upon distribution to the estate and that I am prohibited from delivering to the judgment debtor any such funds or intangible property until further order of the Court from which the order of garnishment was issued. The approximate date for distributing the assets of the estate is _____, _____.

Do bên trích nợ là người thi hành hoặc người quản lý di sản trả lời. Tôi là _____ của di sản của _____, bao gồm các khoản tiền hoặc tài sản vô hình mà bên nợ theo phán quyết được hoặc có thể được hưởng với tư cách là _____, và tôi hiểu rằng lệnh trích nợ có hiệu lực tịch biên và tạo ra quyền giữ lại đầu tiên và ưu tiên đối với tất cả các khoản tiền hoặc tài sản vô hình mà bên nợ theo phán quyết được hưởng khi phân chia di sản và rằng tôi bị cấm giao cho bên nợ theo phán quyết bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản vô hình nào như vậy cho đến khi có lệnh tiếp theo của Tòa Án đã ban hành lệnh trích nợ. Ngày dự kiến phân chia tài sản thuộc di sản là _____, _____.

*The translated text on this form was provided by the Kansas Office of Judicial Administration.
Bản dịch của biểu mẫu này được Văn Phòng Quản Lý Tư Pháp Kansas cung cấp.*

This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.

7. I am holding from funds, credits or indebtedness due the judgment debtor an administrative fee in the amount of \$ _____.
Tôi đang giữ lại từ các khoản tiền, tín dụng hoặc khoản nợ phải trả cho bên nợ theo phán quyết một khoản phí hành chính là \$ _____.

See attached Instructions to Garnishee for amount of the administrative fee that can be retained.
Xem Hướng Dẫn dành cho Bên Trích Nợ kèm theo để biết số tiền phí hành chính có thể được giữ lại.

8. _____ This account is owned in joint tenancy.
_____ Tài khoản này thuộc sở hữu chung.

9. I will hold the above described moneys or other items in my possession until further order from the court or until this garnishment is released by the court or the Judgment Creditor. If I do not receive an order to pay from the court within 60 days following the date my Answer is received by the judgment creditor, I may release the funds or property I am holding pursuant to my Answer.
Tôi sẽ giữ lại số tiền được mô tả ở trên hoặc các món tài sản khác dưới sự quản lý của mình cho đến khi có lệnh tiếp theo từ tòa án hoặc cho đến khi lệnh trích nợ này được giải trừ bởi tòa án hoặc Chủ Nợ Theo Phán Quyết. Nếu tôi không nhận được lệnh thanh toán từ tòa án trong vòng 60 ngày kể từ ngày chủ nợ theo phán quyết nhận được bản Trả Lời của tôi, tôi có thể giải phóng số tiền hoặc tài sản mà tôi đang giữ lại theo bản Trả Lời của mình.

Pursuant to K.S.A. 53-601, as amended, I declare under the penalty of perjury that the foregoing is true and correct.

Theo Luật của Tiểu Bang Kansas (Kansas Statutes Annotated, K.S.A.) 53-601, như đã được sửa đổi, tôi tuyên bố, dưới hình phạt của tội khai man, rằng những điều trên đây là đúng sự thật và chính xác.

EXECUTED on / ĐƯỢC THỰC HIỆN vào _____, _____.

Garnishee
Bên Trích Nợ

ANSWER OF GARNISHEE – NO ASSETS
BẢN TRẢ LỜI CỦA BÊN TRÍCH NỢ – KHÔNG CÓ TÀI SẢN

To be completed by the above named garnishee:

Do bên trích nợ có tên nêu trên hoàn thành:

1. Read carefully the attached Instructions to Garnishee.
Đọc kỹ Hướng Dẫn dành cho Bên Trích Nợ đính kèm.
2. I was served with this garnishment on the _____ day of _____, _____.
Tôi đã được tổng đạt lệnh trích nợ này vào ngày _____.

The translated text on this form was provided by the Kansas Office of Judicial Administration.
Bản dịch của biểu mẫu này được Văn Phòng Quản Lý Tư Pháp Kansas cung cấp.

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

3. I have in my possession or control no intangible property, funds, credits or other indebtedness belonging to or owing to the judgment debtor.
Tôi không có trong quyền sở hữu hoặc kiểm soát bất kỳ tài sản vô hình, khoản tiền, tín dụng hoặc khoản nợ nào khác thuộc về hoặc phải trả bên nợ theo phán quyết.
4. I have not delivered to the judgment debtor any money or other intangible property belonging to him or her, other than earnings, since receiving the order of garnishment.
Kể từ khi nhận được lệnh trích nợ, tôi chưa giao cho bên nợ theo phán quyết bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản vô hình nào khác thuộc về người đó, ngoại trừ thu nhập.

Pursuant to K.S.A. 53-601, as amended, I declare under the penalty of perjury that the foregoing is true and correct.

Theo Luật của Tiểu Bang Kansas (Kansas Statutes Annotated, K.S.A.) 53-601, như đã được sửa đổi, tôi tuyên bố, dưới hình phạt của tội khai man, rằng những điều trên đây là đúng sự thật và chính xác.

EXECUTED on / ĐƯỢC THỰC HIỆN vào _____, _____.

Garnishee
Bên Trích Nợ

**DO NOT SEND THIS COMPLETED ANSWER TO THE CLERK OF THE DISTRICT COURT.
KHÔNG GỬI BẢN TRẢ LỜI ĐÃ HOÀN THÀNH NÀY CHO THƯ KÝ TÒA ÁN QUẬN.**

SEND A COPY OF THIS COMPLETED ANSWER OF GARNISHEE TO THE JUDGMENT DEBTOR AND THE JUDGMENT CREDITOR'S ATTORNEY – OR TO THE JUDGMENT DEBTOR AND THE JUDGMENT CREDITOR IF THE CREDITOR HAS NO ATTORNEY – AT THE ADDRESSES LISTED ABOVE. IF YOU DO **NOT** HAVE ASSETS OF THE JUDGMENT DEBTOR, YOU NEED NOT SEND A COPY OF THE COMPLETED ANSWER FORM TO THE JUDGMENT DEBTOR.

GỬI MỘT BẢN SAO CỦA BẢN TRẢ LỜI ĐÃ HOÀN THÀNH NÀY CỦA BÊN TRÍCH NỢ CHO BÊN NỢ THEO PHÁN QUYẾT VÀ LUẬT SƯ CỦA CHỦ NỢ THEO PHÁN QUYẾT – HOẶC CHO BÊN NỢ THEO PHÁN QUYẾT VÀ CHỦ NỢ THEO PHÁN QUYẾT NẾU CHỦ NỢ THEO PHÁN QUYẾT KHÔNG CÓ LUẬT SƯ – TẠI CÁC ĐỊA CHỈ ĐƯỢC LIỆT KÊ Ở TRÊN. NẾU QUÝ VỊ **KHÔNG CÓ TÀI SẢN CỦA BÊN NỢ THEO PHÁN QUYẾT, QUÝ VỊ KHÔNG CẦN GỬI MỘT BẢN SAO CỦA BẢN TRẢ LỜI ĐÃ HOÀN THÀNH NÀY CHO BÊN NỢ THEO PHÁN QUYẾT.**

*The translated text on this form was provided by the Kansas Office of Judicial Administration.
Bản dịch của biểu mẫu này được Văn Phòng Quản Lý Tư Pháp Kansas cung cấp.*

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

INSTRUCTIONS TO GARNISHEE
HƯỚNG DẪN DÀNH CHO BÊN TRÍCH NỢ
(To Attach Other Than Earnings)
(Đề Tịch Biên Các Khoản Khác Ngoài Thu Nhập)

You must complete the Answer form which accompanies these instructions within 14 days after the garnishment order is served on you. The Answer form covers two (2) types of property:

Quý vị phải hoàn thành biểu mẫu Trả Lời kèm theo các hướng dẫn này trong vòng 14 ngày sau khi lệnh trích nợ được tổng đạt đến quý vị. Biểu mẫu Trả Lời bao gồm hai (2) loại tài sản:

- (1) **Money, funds, credits or other indebtedness you owe to the judgment debtor (other than earnings).** You must disclose on the Answer any money that you owe to the judgment debtor as of the date the order is served on you and any money that you owe to the judgment debtor up until the time you complete the Answer form.

Tiền, khoản tiền, tín dụng hoặc các khoản nợ khác mà quý vị nợ bên nợ theo phán quyết (ngoại trừ thu nhập). Quý vị phải tiết lộ trong bản Trả Lời bất kỳ khoản tiền nào quý vị nợ bên nợ theo phán quyết tính đến ngày lệnh được tổng đạt đến quý vị và bất kỳ khoản tiền nào quý vị nợ bên nợ cho đến thời điểm quý vị hoàn thành biểu mẫu Trả Lời.

- (2) **Intangible property or funds of an estate in which the judgment debtor is a beneficiary under the estate.** If you are an executor or administrator of the estate, you must disclose the information about the estate required on the Answer form and not deliver to the judgment debtor any such intangible property or funds until further order of the Court from which the order of garnishment was issued.

Tài sản vô hình hoặc khoản tiền thuộc di sản mà bên nợ theo phán quyết là người thụ hưởng trong di sản đó. Nếu quý vị là người thi hành hoặc người quản lý di sản, quý vị phải tiết lộ thông tin về di sản theo yêu cầu trên biểu mẫu Trả Lời và không được giao cho bên nợ theo phán quyết bất kỳ tài sản vô hình hoặc khoản tiền nào cho đến khi có lệnh tiếp theo của Tòa Án ban hành lệnh trích nợ.

If more than one of the categories above applies to you, then you must complete all sections of the Answer form which apply.

Nếu nhiều hơn một trong các danh mục trên áp dụng với quý vị, thì quý vị phải hoàn thành tất cả các mục của biểu mẫu Trả Lời áp dụng.

Earnings are defined as compensation for personal services, whether called wages, salary, commission, bonus or otherwise, which is paid to an employee. If the judgment debtor is an employee of yours, then the compensation you pay for personal services is earnings and you do not disclose this under category 1. If the judgment debtor works for you other than as an employee, such as under a contract or as a contractor, then the money you pay for the work is not earnings and you must disclose all of the money due the judgment debtor in category 1 above.

Thu Nhập được định nghĩa là khoản thù lao cho công việc của một cá nhân, cho dù được gọi là tiền lương, tiền công, hoa hồng, tiền thưởng hay tên gọi khác, được trả cho một nhân viên. Nếu bên nợ theo phán quyết là nhân viên của quý vị, thì khoản thù lao quý vị trả cho công việc của cá nhân đó là thu nhập và quý vị không tiết lộ điều này theo danh mục 1. Nếu bên nợ theo phán quyết làm việc cho quý vị mà không phải là nhân viên, chẳng hạn như theo hợp đồng hoặc nhà thầu, thì số tiền quý vị trả cho công việc đó không phải là thu nhập và quý vị phải tiết lộ toàn bộ số tiền phải trả cho bên nợ theo phán quyết theo danh mục 1 ở trên.

*The translated text on this form was provided by the Kansas Office of Judicial Administration.
Bản dịch của biểu mẫu này được Văn Phòng Quản Lý Tư Pháp Kansas cung cấp.*

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

Joint Account. If you are a bank, savings and loan association, credit union or finance company and you hold funds or credits or are indebted to the judgment debtor on an account which the judgment debtor owns in joint tenancy with one or more individuals who are not subject to the garnishment, you shall withhold the entire amount sought by the garnishment. You shall not be liable to the joint owners if it is later determined that the judgment debtor does not own the funds.

Tài Khoản Chung. Nếu quý vị là ngân hàng, hiệp hội tiết kiệm và cho vay, liên hiệp tín dụng hoặc công ty tài chính và quý vị nắm giữ khoản tiền hoặc tín dụng hoặc nợ bên nợ theo phán quyết trong một tài khoản mà bên nợ theo phán quyết sở hữu theo hình thức sở hữu chung với một hoặc nhiều cá nhân không phải chịu lệnh trích nợ, quý vị sẽ phải giữ lại toàn bộ số tiền mà lệnh trích nợ yêu cầu. Quý vị sẽ không phải chịu trách nhiệm pháp lý với các chủ sở hữu chung nếu sau đó xác định rằng bên nợ theo phán quyết không sở hữu các khoản tiền đó.

Administrative Fee: From funds, credits or indebtedness due the judgment debtor, you may withhold and retain to defray your costs an administrative fee of \$10 (\$15 if you are a bank, savings and loan association, credit union, or finance company) for each garnishment order served on you that attaches funds, credits or indebtedness. Such administrative fee shall be in addition to the amount required to be withheld under the order for garnishment, except that if the amount required to be withheld under the order for garnishment is greater than the amount of the funds, credits or indebtedness held by the garnishee, the fee shall be deducted from the amount withheld.

Phí Hành Chính: Từ các khoản tiền, tín dụng hoặc khoản nợ phải trả cho bên nợ theo phán quyết, quý vị có thể khấu trừ và giữ lại để trang trải chi phí của mình một khoản phí hành chính là \$10 (\$15 nếu quý vị là ngân hàng, hiệp hội tiết kiệm và cho vay, liên hiệp tín dụng hoặc công ty tài chính) cho mỗi lệnh trích nợ được tổng đạt đến quý vị để tịch biên tiền, tín dụng hoặc khoản nợ. Phí hành chính đó sẽ được cộng vào số tiền phải khấu trừ theo lệnh trích nợ, ngoại trừ trường hợp số tiền phải khấu trừ theo lệnh trích nợ lớn hơn số tiền của khoản tiền, tín dụng hoặc khoản nợ do bên trích nợ nắm giữ, thì khoản phí đó sẽ được trừ từ số tiền bị khấu trừ.

If you are a bank, savings and loan association, credit union or finance company, and are holding any funds, credits or indebtedness belonging to or owing the judgment debtor, the amount to be withheld by you pursuant to the order shall not exceed the amount stated in the order.

Nếu quý vị là ngân hàng, hiệp hội tiết kiệm và cho vay, liên hiệp tín dụng hoặc công ty tài chính và đang nắm giữ bất kỳ khoản tiền, tín dụng hoặc khoản nợ nào thuộc về hoặc phải trả bên nợ theo phán quyết, thì số tiền quý vị phải khấu trừ theo lệnh sẽ không vượt quá số tiền được nêu trong lệnh.

If, after reviewing the above instructions, you determine that you do not have any assets of the judgment debtor, fill out the section of the Answer form with the heading “Answer of Garnishee – No Assets.”

Nếu sau khi xem xét các hướng dẫn trên, quý vị xác định rằng quý vị không có bất kỳ tài sản nào của bên nợ theo phán quyết, hãy điền vào phần của biểu mẫu Trả Lời với tiêu đề “Bản Trả Lời của Bên Trích Nợ – Không Có Tài Sản”.

Sign and date the Answer form under penalty of perjury on the line provided at the bottom of the first section of the form. If you have no assets of the judgment debtor in your possession or control, sign and date the section of the Answer form with the heading “Answer of Garnishee – No Assets.”

Ký và ghi ngày vào biểu mẫu Trả Lời theo hình phạt về tội khai man ở dòng được cung cấp ở cuối phần đầu tiên của biểu mẫu. Nếu quý vị không có tài sản nào của bên nợ theo phán quyết mà quý vị sở hữu hoặc kiểm soát, hãy ký và ghi ngày vào phần của biểu mẫu Trả Lời với tiêu đề “Bản Trả Lời của Bên Trích Nợ – Không Có Tài Sản”.

*The translated text on this form was provided by the Kansas Office of Judicial Administration.
Bản dịch của biểu mẫu này được Văn Phòng Quản Lý Tư Pháp Kansas cung cấp.*

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

After you have signed and dated the appropriate section of the Answer form, you must deliver the completed form as follows:

Sau khi quý vị đã ký và ghi ngày vào phần thích hợp của biểu mẫu Trả Lời, quý vị phải gửi biểu mẫu đã hoàn thành như sau:

**Where to Deliver the Completed Answer Form:
Nơi Gửi Biểu Mẫu Trả Lời Đã Hoàn Thành:**

If the judgment creditor is represented, deliver a copy of the completed Answer form to the judgment creditor's attorney and the judgment debtor at the addresses listed on the form.

Nếu chủ nợ theo phán quyết có đại diện, hãy giao một bản sao của biểu mẫu Trả Lời đã hoàn thành cho luật sư của chủ nợ theo phán quyết và bên nợ theo phán quyết theo các địa chỉ được liệt kê trên biểu mẫu.

If the judgment creditor has no attorney, deliver a copy of the completed Answer form to the judgment creditor and the judgment debtor at the addresses listed on the form. However, if you do not have assets of the judgment debtor, you need not deliver a copy of the completed Answer form to the judgment debtor.

Nếu chủ nợ theo phán quyết không có luật sư, hãy gửi một bản sao của biểu mẫu Trả Lời đã hoàn thành cho chủ nợ theo phán quyết và bên nợ theo phán quyết theo các địa chỉ được liệt kê trên biểu mẫu. Tuy nhiên, nếu quý vị không có tài sản của bên nợ theo phán quyết, quý vị không cần phải nộp một bản sao của biểu mẫu Trả lời đã hoàn thành cho bên nợ theo phán quyết.

**How to Deliver the Completed Answer Form:
Cách Gửi Biểu Mẫu Trả Lời Đã Hoàn Thành:**

You may deliver a copy by regular mail, fax transmission, electronic mail, personal delivery, or any other reliable delivery method.

Quý vị có thể gửi bản sao qua đường bưu điện thông thường, fax, thư điện tử, gửi trực tiếp hoặc bất kỳ phương thức gửi đáng tin cậy nào khác.

**What to Do With Money or Property Disclosed in the Answer Form:
Việc Cần Làm Với Tiền hoặc Tài Sản Được Tiết Lộ trong Biểu Mẫu Trả Lời:**

Hold the money or property disclosed in the Answer form until you receive an order from the court which will instruct you how to pay the amount that you are holding as indicated by your Answer or such lesser amount as may be indicated in the order, or until this garnishment is released. This garnishment may be released in full by the court or the Judgment Creditor.

Giữ tiền hoặc tài sản được tiết lộ trong biểu mẫu Trả Lời cho đến khi quý vị nhận được lệnh từ tòa án hướng dẫn quý vị cách thanh toán số tiền quý vị đang giữ theo như đã nêu trong biểu mẫu Trả Lời hoặc số tiền ít hơn có thể được nêu trong lệnh, hoặc cho đến khi lệnh trích nợ này được giải trừ. Tòa án hoặc Chủ Nợ Theo Phán Quyết có thể giải trừ toàn bộ lệnh trích nợ này.

If you do not receive an order to pay within 60 days following the date your Answer is received by the judgment creditor, you may release the funds or property you are holding pursuant to your Answer.

Nếu quý vị không nhận được lệnh thanh toán trong vòng 60 ngày kể từ ngày chủ nợ theo phán quyết nhận được bản Trả Lời, quý vị có thể giải phóng số tiền hoặc tài sản quý vị đang giữ theo bản Trả Lời của mình.

*The translated text on this form was provided by the Kansas Office of Judicial Administration.
Bản dịch của biểu mẫu này được Văn Phòng Quản Lý Tư Pháp Kansas cung cấp.*